

Số: 06 /BC-TASCO

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY NIÊM YẾT  
(Năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : Công ty Cổ phần Tasco
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 4 tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (84-24) 3773 8558
- Fax : (84-24) 3773 8559
- Email : [quanlycodong@tasco.com.vn](mailto:quanlycodong@tasco.com.vn)
- Vốn điều lệ : 2.686.319.650.000 đồng
- Mã chứng khoán : HUT

**I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ	22/05/2019	Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

**II. Hội đồng quản trị**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)**

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HDQT	33	100%	
2	Ông Nguyễn Việt Tân	Phó Chủ tịch HDQT	33	100%	
3	Bà Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HDQT	16	48%	Đi công tác
4	Bà Phạm Thị Chi	Thành viên HDQT	33	100%	
5	Bà Đỗ Thanh Hương	Thành viên HDQT độc lập	32	97%	Đi công tác
6	Bà Trần Hải Yến	Thành viên HDQT	33	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ của Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua những hoạt động cụ thể như sau:

- Thường xuyên giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, Điều lệ Công ty đã ban hành.

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư; đánh giá việc thực hiện kinh doanh, đầu tư để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019 đã đề ra.

- Giám sát tình hình quản lý tài chính của Công ty, quản lý các chi phí đầu tư để phòng ngừa những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc thực hiện chấp hành và tuân thủ các quy định pháp luật, chế độ báo cáo, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

STT	Tiểu ban	Nhiệm vụ chính
1	Tiểu ban chiến lược và đầu tư	<ul style="list-style-type: none"><li>- Định hướng xây dựng và đề xuất phê duyệt chiến lược tổng thể;</li><li>- Giám sát thực hiện chiến lược thông qua các báo cáo định kỳ về các vấn đề chiến lược, đầu tư;</li><li>- Thảo luận và đề xuất phê duyệt kế hoạch kinh doanh cho Công ty và các công ty con;</li><li>- Đề xuất phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền (theo cơ chế phân quyền);</li><li>- Định hướng xây dựng và đặt mục tiêu cho doanh nghiệp;</li><li>- Đề xuất phê duyệt kế hoạch tài chính và phân bổ vốn;</li><li>- Giám sát hiệu quả hoạt động so với mục tiêu/kế hoạch.</li></ul>
2	Tiểu ban nhân sự và văn hóa doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự (tuyển dụng, duy trì nhân tài, chế độ lương thưởng/đãi ngộ)</li><li>- Giám sát đánh giá kết quả công việc của các cá nhân chủ chốt và cân đối giữa hiệu quả công việc với chế độ đãi ngộ; Giám sát việc xây dựng và vận hành hệ thống lương thưởng;</li><li>- Hỗ trợ HĐQT trong việc đề xuất và lựa chọn các ứng viên cho các vị trí điều hành và các vị trí HĐQT khi có yêu cầu;</li><li>- Giám sát và lập kế hoạch cho việc phát triển nhân sự kế thừa;</li><li>- Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp;</li><li>- Đảm bảo công ty tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và đóng góp vào việc xây dựng một bầu không khí tin cậy lẫn nhau trong công ty;</li><li>- Phát hiện và ngăn chặn những vi phạm của công ty đối với các quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn đạo đức.</li></ul>
3	Tiểu ban kiểm toán và Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của ĐHĐCĐ, các quyết định/quy chế của HĐQT;</li><li>- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các chính sách, quy chế và quy trình nội bộ trong hoạt động kinh doanh;</li><li>- Thực hiện chức năng quản trị rủi ro các hoạt động của Công ty thông qua việc yêu cầu và phối hợp với các bộ phận liên quan trong Công ty</li></ul>

STT	Tiểu ban	Nhiệm vụ chính
		thu thập, phân tích và đề ra các giải pháp xử lý cần thiết đối với các sự kiện chứa đựng nguy cơ rủi ro có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
4	Tiểu ban tài chính và kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và kế hoạch Tài chính - Kế toán của Công ty;</li> <li>- Chủ trì xây dựng, sửa đổi hệ thống quản trị tài chính và hệ thống kế toán tại Công ty;</li> <li>- Tư vấn xây dựng hệ thống quản trị tài chính và kế toán tại công ty con;</li> <li>- Duy trì và phát triển quan hệ với các đối tác tài chính lớn, các cơ quan quản lý nhà nước liên quan;</li> <li>- Tham gia lập chiến lược và giám sát thực hiện chiến lược Công ty;</li> <li>- Xây dựng, sửa đổi và giám sát thực hiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty mảng tài chính và kế toán;</li> <li>- Giám sát quản lý quan hệ cổ đông.</li> </ul>

Từng thành viên Hội đồng Quản trị luôn thực hiện nhiệm vụ của mình và phát huy vai trò của các Trưởng tiểu ban trong công tác quản trị và giám sát hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng văn hóa và giá trị cốt lõi của Công ty và theo quy định pháp luật.

#### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I. Nghị quyết Hội đồng quản trị</b>			
1.	01/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Thông qua Biên bản thẩm định và xử lý công nợ
2.	02/2019/NQ-HĐQT	22/02/2019	Giảm vốn điều lệ tại Tasco Nam Định
3.	03/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu 2 dự án Điện gió tại Gia Lai và Phú Yên
4.	04/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	Thông qua kết quả SXKD của VETC
5.	05/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	Thông qua Phương án Nhân sự HĐQT, BKS Thăng Long
6.	06/2019/NQ-HĐQT	28/03/2019	Điều chỉnh Sơ đồ tổ chức Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco
7.	08/2019/NQ-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt Phương án chuyển nhượng sản thương mại Dự án khu nhà ở cho CBNV Văn phòng TƯ Đảng và Báo Nhân Dân
8.	09/2019/NQ-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt việc ký kết các giao dịch trong Hợp đồng thuê sản dịch vụ tòa nhà A, B, C, D Dự án khu nhà ở cho CBNV Văn phòng TƯ Đảng và Báo Nhân Dân
9.	10/2019/NQ-HĐQT	16/04/2019	Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019
10.	11/2019/NQ-HĐQT	14/05/2019	Bổ sung tài sản đảm bảo cho Vietcombank Hà Nội
11.	12/2019/NQ-HĐQT	05/06/2019	Phê duyệt miễn nhiệm, bổ nhiệm KTT Tasco 6
12.	13/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Phê duyệt đề xuất chấm dứt HĐLĐ, bổ nhiệm, miễn nhiệm Kế toán trưởng Thái An
13.	14/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Thông qua Sơ đồ tổ chức Tasco 6

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
14.	15/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Thông qua các Quy trình xin ý kiến HĐQT
15.	16/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Thông qua chủ trương ký Phụ lục Hợp đồng BOT và HĐ cung cấp dịch vụ thu phí
16.	17/2019/NQ-HĐQT	17/06/2019	Tăng vốn góp tại Công ty TNHH Thu phí tự động VETC
17.	18/2019/NQ-HĐQT	12/07/2019	Miễn nhiệm, bổ nhiệm KTT Tasco Quảng Bình
18.	19/2019/NQ-HĐQT	10/07/2019	Giới thiệu nhân sự TASCOT tham gia HĐQT VETC
19.	21/2019/NQ-HĐQT	18/10/2019	Cử người đại diện theo ủy quyền và chỉ định nhân sự tham gia HĐQT VETC đối với ông Phạm Văn Lương
20.	22/2019/NQ-HĐQT	15/10/2019	V/v phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu sơ tuyển lựa chọn Nhà đầu tư và tìm kiếm đối tác Liên danh để đấu thầu các Dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020
21.	23/2019/NQ-HĐQT	24/10/2019	Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Dịch vụ Tasco
22.	25/2019/NQ-HĐQT	30/12/2019	Giới thiệu nhân sự TASCOT tham gia BKS Tổng Công ty Thăng Long - CTCP

## II. Quyết định của HĐQT

1.	01/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt Kết quả hoàn thành BSC năm 2018
2.	02/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt bản giao BSC năm 2019
3.	03/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2019
4.	04/2019/QĐ-HĐQT	28/03/2019	Thông qua PLHĐ BOO DA Thu phí tự động không dừng và kiểm soát tải trọng xe trên toàn quốc – Giai đoạn 1 áp dụng cho Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên
5.	05/2019/QĐ-HĐQT	15/04/2019	Thành lập Ban Hợp tác Quốc tế
6.	06/2019/QĐ-HĐQT	15/04/2019	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Ban Hợp tác Quốc tế
7.	07/2019/QĐ-HĐQT	10/05/2019	Phê duyệt danh sách Ban Hợp tác Quốc tế chuyên trách và kiêm nhiệm
8.	08/2019/QĐ-HĐQT	19/07/2019	Miễn nhiệm Chánh VP HĐQT
9.	09/2019/QĐ-HĐQT	19/07/2019	Bổ nhiệm Chánh VP HĐQT
10.	10/2019/QĐ-HĐQT	04/09/2019	Điều chỉnh kế hoạch Kiểm toán nội bộ 2019
11.	11/2019/QĐ-HĐQT	12/09/2019	Miễn nhiệm trợ lý Phó Chủ tịch HĐQT
12.	17/2019/QĐ-HĐQT	03/09/2019	Miễn nhiệm TGD TASCOT
13.	18/2019/QĐ-HĐQT	03/09/2019	Bổ nhiệm TGD TASCOT
14.	19/2019/QĐ-HĐQT	29/10/2019	Thành lập Tổ đàm phán hợp tác đầu tư Dự án Thu phí tự động không dừng trên toàn quốc Giai đoạn 1
15.	20/2019/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Ban hành Quy chế quản trị nhân sự
16.	22/2019/QĐ-HĐQT	24/12/2019	Bổ nhiệm Người đại diện theo Pháp luật An Nhiên Foods
17.	23/2019/QĐ-HĐQT	24/12/2019	Bổ nhiệm Chủ tịch An Nhiên Foods

## III. Ban Kiểm soát

## **1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**

Ban kiểm soát của Công ty CP Tasco gồm 3 thành viên:

- Bà Bùi Kim Ngân                      - Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Lê Thị Ngọc                        - Thành viên Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Dương Thụ              - Thành viên Ban Kiểm soát

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông**

Trong năm 2019, BKS đã hoàn thành việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ở nhiều hoạt động, bao gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019: BKS đã theo dõi chặt chẽ tiến độ triển khai và ghi nhận Ban lãnh đạo Công ty đã và đang thực hiện đúng kế hoạch đề ra trong Nghị quyết.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2019 và báo cáo năm 2019: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, trao đổi trực tiếp với kiểm toán độc lập trong đợt soát xét báo cáo tài chính năm 2019 để kịp thời cập nhật, đánh giá kết quả kiểm toán trước khi Công ty phát hành báo cáo ra công chúng.

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, BKS đã chỉ đạo, theo dõi chặt chẽ tính tuân thủ và hiệu quả của Ban Lãnh đạo trong thực hiện các quy chế, quy trình sản xuất kinh doanh. Với kết quả kiểm toán nội bộ trong năm 2019, BKS đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty đã được xây dựng và không ngừng được bổ sung, điều chỉnh đảm bảo tăng cường các chốt kiểm soát và phù hợp đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Lãnh đạo Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

BKS đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **4. Hoạt động khác của BKS**

Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Trưởng BKS đã phê duyệt chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

## **IV. Đào tạo về quản trị công ty**

Trong năm 2019, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi hội thảo và đào tạo trong và ngoài nước.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT	013024570	12/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm			
	Trần Thị Cúc			013024414	12/05/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm			
	Phạm Thị Nhài			013024571	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội			
	Phạm Thế Hùng			013024567	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội			
2	Phạm Thị Chi		Thành viên HĐQT	013024415	30/11/2007	Hà Nội	P416 Nơ 5 - Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai			
	Lê Quán Cán			013224795	17/09/2009	Hà Nội	P416 Nơ 5, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai			
3	Trần Thị Thanh Tân		Thành viên HĐQT	013660453	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN			
	Vũ Duy Hưng			161722570	13/07/2009	Nam Định	2/62 khu đô thị mới Hoà Vương, p Lộc Vương, tp Nam Định			
	Vũ Duy Lộc			013660454	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
4	Trần Hải Yến		Thành viên HĐQT	013277247	18/03/2010	Hà Nội	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
	Phạm Thị Nhân			160264836	30/06/2009	Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
	Trần Thanh Long			161696685		Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
5	Nguyễn Việt Tân		Phó Chủ tịch HĐQT	B5301750	17/05/2011	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa			
	Lưu Đàm Ngọc Anh			012326209	23/03/2007	Hà Nội	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, HN			
6	Đỗ Thanh Hương		Thành viên HĐQT độc lập	011604213	07/08/2005	Hà Nội	Phòng 104-A1 - Liễu Giai - Tập thể QLKTU - Ba Đình - Hà Nội			
7	Nguyễn Văn Dương		Tổng giám đốc	034082000141	06/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 15, ngách 196/5 ngõ 196, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			
8	Nguyễn Đình Siêu		Phó Tổng giám đốc	11500750	16/07/2007	Hà Nội	4-5 Ngõ 61/60 Lạc Trung, Hà Nội			
9	Trần Thị Thanh		Kế toán trưởng	162473689	06/06/2000	Nam Định	475 Trần Huy Liệu, Phường Trường Thi, TP. Nam Định			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Lê Anh Vũ			1081002596	07/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 25, Ngách 14/31, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa Hà Nội			
10	Bùi Kim Ngân		Trưởng Ban kiểm soát	12050012	07/05/2008	Hà Nội	Số 03, Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
11	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS	38177000148	21/04/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Tổ 20B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội			
12	Nguyễn Dương Thụ		Thành viên BKS	12974683	15/06/2007	Hà Nội	Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, HN			



**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

31/12/2019  
VND

<b>Các khoản đi vay</b>	
Ông Phạm Quang Dũng	36.534.815.566
Ông Trần Thanh Long	7.058.722.740

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát**

Không có.

**4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác**

*4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*

<b>Giao dịch mua hàng</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>Năm 2019 VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	508.390.774
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	Công ty con	7.117.514.339
Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	2.761.806.356
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	268.350.325.291
<b>Cộng</b>		<b>278.738.036.760</b>

<b>Giao dịch bán hàng</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>Năm 2019 VND</b>
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC	Công ty con	289.500.000
Công ty TNHH Đào tạo và Tư vấn TASEDU	Công ty con	112.500.000
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	120.000.000
Công ty CP Tasco Nam Thái	Công ty con	30.000.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	52.363.636
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	53.735.666
Công ty TNHH THospital	Công ty con	240.000.000
<b>Cộng</b>		<b>898.099.302</b>

**Số dư với các bên liên quan**

<b>Các khoản cho vay ngắn hạn</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019 VND</b>
Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	Công ty con	43.776.000.000
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	22.878.741.000
Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	20.799.000.000
Công ty TNHH thu phí tự động VETC	Công ty con	233.197.000.000
<b>Cộng</b>		<b>320.650.741.000</b>

<b>Các khoản đi vay ngắn hạn</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b> <b>VND</b>
Công ty TNHH THospital	Công ty con	74.150.000.000
Công ty TNHH MTV Tasco Hải Phòng	Công ty con	31.400.000.000
<b>Cộng</b>		<b>105.550.000.000</b>
<b>Các khoản phải thu khách hàng</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b> <b>VND</b>
Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	Công ty con	529.060.000
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	47.850.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	1.601.800.000
<b>Cộng</b>		<b>2.178.710.000</b>
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn khác</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b> <b>VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	1.291.422.803
Công ty TNHH MTV Tasco Quảng Bình	Công ty con	92.644.329.473
Công ty Cổ phần VETC	Công ty con	485.484.931
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC	Công ty con	30.435.807.512
Công ty Cổ phần Tasco Thành Công	Công ty con	745.140.000
Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	1.902.476.186
Công ty CP Bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	Công ty con	6.874.392.767
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	101.264.800
<b>Cộng</b>		<b>134.480.318.472</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn khác</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b> <b>VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco 6	Công ty con	284.176.659.088
<b>Cộng</b>		<b>284.176.659.088</b>
<b>Các khoản phải trả người bán</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b> <b>VND</b>
Công ty TNHH Đào tạo và Tư vấn TASEDU	Công ty con	538.706
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	Công ty liên kết	98.259.078.127
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	Công ty liên kết	617.968.605
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	Công ty con	1.398.057.185
<b>Cộng</b>		<b>100.275.642.623</b>

<b>Trả trước cho người bán</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b>
		<b>VND</b>
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái	Công ty con	214.908.607
Công ty TNHH An Nhiên Foods	Công ty con	900.000.000
<b>Cộng</b>		<b>1.114.908.607</b>
<b>Các khoản phải trả ngắn hạn khác</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH THospital	Công ty con	5.191.766.439
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	Công ty con	2.545.084.269
<b>Cộng</b>		<b>7.736.850.708</b>
<b>Các khoản phải trả dài hạn khác</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>31/12/2019</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco Nam Định	Công ty con	499.301.684
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái	Công ty con	34.878.422.256
<b>Cộng</b>		<b>35.377.723.940</b>

*4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*

Không có.

*4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*

Không có.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	013024570	12/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm	26.015.802	9,68%	
2	Trần Thị Cúc		013024414	12/05/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm	107.496	0,04%	
3	Phạm Thị Nhài		013024571	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội	74.549	0,03%	
4	Phạm Thế Hùng		013024567	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội	31.248	0,01%	
5	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	013024415	30/11/2007	Hà Nội	P416 Nơ 5 - Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai	2.105.118	0,78%	
6	Lê Quán Cán		013224795	17/09/2009	Hà Nội	P416 Nơ 5, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai	6.521.903	2,43%	
7	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	013660453	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN	3.709.291	1,38%	
8	Vũ Duy Hưng		161722570	13/07/2009	Nam Định	2/62 khu đô thị mới Hoà Vượng, p Lộc Vượng, tp Nam Định	1.505.760	0,56%	
9	Vũ Duy Lộc		013660454	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN	788.119	0,29%	
10	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	013277247	18/03/2010	Hà Nội	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN	2.225.600	0,83%	

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Phạm Thị Nhân		160264836	30/06/2009	Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trưng Định - HBT - HN	4.382.445	1,63%	
12	Nguyễn Viết Tân	Thành viên HĐQT	B5301750	17/05/2011	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa	1.072.141	0,40%	
13	Lưu Đàm Ngọc Anh		012326209	23/03/2007	Hà Nội	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, HN	194.140	0,07%	
14	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	011604213	07/08/2005	Hà Nội	Phòng 104-A1 - Liễu Giai - Tập thể QLKTU - Ba Đình - Hà Nội	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Dương	Tổng giám đốc	034082000141	06/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 15, ngách 196/5 ngõ 196, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	565.861	0,21%	
16	Nguyễn Đình Siêu	Phó Tổng giám đốc	11500750	16/07/2007	Hà Nội	4-5 Ngõ 61/60 Lạc Trung, Hà Nội	239.440	0,09%	
17	Trần Thị Thanh	Kế toán trưởng	162473689	06/06/2000	Nam Định	475 Trần Huy Liệu, Phường Trường Thi, TP. Nam Định	191.158	0,07%	
18	Lê Anh Vũ		1081002596	07/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 25, Ngách 14/31, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa Hà Nội	3.984	0,00%	
19	Bùi Kim Ngân	Trưởng BKS	12050012	07/05/2008	Hà Nội	Số 03, Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	

Sst	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20	Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS	38177000148	21/04/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Tổ 20B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	92.486	0,03%	
21	Nguyễn Dương Thụ	Thành viên BKS	12974683	15/06/2007	Hà Nội	Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, HN	25	0,00%	
<b>Tổng cộng</b>							<b>49.826.566</b>	<b>18,55%</b>	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	26.015.802	9,68%	26.015.802	9,68%	
2	Trần Thị Cúc	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	107.496	0,04%	107.496	0,04%	
3	Phạm Thị Nhài	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	74.549	0,03%	74.549	0,03%	
4	Phạm Thế Hùng	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	31.248	0,01%	31.248	0,01%	
5	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	2.105.118	0,78%	2.105.118	0,78%	
6	Lê Quán Càn	NCLQ của bà Phạm Thị Chi	6.521.903	2,43%	6.521.903	2,43%	
7	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	3.709.291	1,38%	3.709.291	1,38%	
8	Vũ Duy Hưng	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	1.505.760	0,56%	1.505.760	0,56%	
9	Vũ Duy Lộc	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	788.119	0,29%	788.119	0,29%	
10	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	2.225.600	0,83%	2.225.600	0,83%	
11	Phạm Thị Nhân	NCLQ của bà Trần Hải Yến	4.382.445	1,63%	4.382.445	1,63%	
12	Nguyễn Việt Tân	Thành viên HĐQT	1.072.141	0,40%	1.072.141	0,40%	
13	Lưu Đàm Ngọc Anh	NCLQ của ông Nguyễn Việt Tân	194.140	0,07%	194.140	0,07%	
14	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,00%	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Dương	Tổng giám đốc	565.861	0,21%	565.861	0,21%	
16	Nguyễn Đình Siêu	Phó Tổng giám đốc	239.440	0,09%	239.440	0,09%	

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
17	Trần Thị Thanh	Kế toán trưởng	191.158	0,07%	191.158	0,07%	
18	Lê Anh Vũ	NCLQ của bà Trần Thị Thanh	3.984	0,00%	3.984	0,00%	
19	Bùi Kim Ngân	Trưởng BKS	0	0,00%	0	0,00%	
20	Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS	92.486	0,03%	92.486	0,03%	
21	Nguyễn Dương Thụ	Thành viên BKS	25	0,00%	25	0,00%	
			<b>49.826.566</b>	<b>18,55%</b>	<b>49.826.566</b>	<b>18,55%</b>	



**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác**

Không có.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP, TC;



**CHỦ TỊCH HĐQT**

(Ký tên và đóng dấu)

*Phạm Quang Dũng*

**Phạm Quang Dũng**